

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH KHOA HỌC

(Dành cho ứng viên/thành viên các Hội đồng Giáo sư)



1. Thông tin chung

- Họ và tên: **NGUYỄN VĂN TỈNH**

- Năm sinh: 1962

- Giới tính: Nam

- Trình độ đào tạo: Tiến sĩ (năm 1996, Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam); Trên Tiến sĩ (năm 2002, Viện Khoa học và Công nghệ Quang Du, Hàn Quốc).

- Chức danh: Giáo sư (năm 2018, Trường Đại học Thủy lợi)

- Ngành, chuyên ngành khoa học: Thủy nông

- Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại: Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy lợi, Trưởng tiểu ban khoa học công nghệ thủy lợi của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Chức vụ cao nhất đã qua: Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy lợi

- Thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, cơ sở đào tạo):

.....

- Thành viên Hội đồng Giáo sư ngành (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):

.....

- Thành viên Hội đồng Giáo sư nhà nước (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):

.....

2. Thành tích hoạt động đào tạo và nghiên cứu *(thuộc chuyên ngành đang hoạt động)*

2.1. Sách chuyên khảo, giáo trình

a) Tổng số sách đã chủ biên: 02 sách chuyên khảo;..... giáo trình.

b) Danh mục sách chuyên khảo, giáo trình trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất *(tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất bản, mã số ISBN, chỉ số trích dẫn)*.

Nguyễn Văn Tĩnh. *Dòng chảy tối thiểu - Cách tiếp cận và phương pháp xác định*. Nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật, 2017.

2.2. Các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học

a) Tổng số đã công bố: 34 bài báo tạp chí trong nước; 8 bài báo tạp chí quốc tế.

b) Danh mục bài báo khoa học công bố trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên công trình, tên tạp chí, năm công bố, chỉ số IF và chỉ số trích dẫn - nếu có*):

- Trong nước:

i. Nguyễn Văn Tĩnh, Lê Xuân Quang. *Quản lý nước mặt ruộng để giảm thiểu phát thải khí nhà kính (CH₄, N₂O) trên ruộng lúa vùng đồng bằng sông Hồng*. Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, 10/2017, trang 60-66, năm 2017.

ii. Nguyễn Văn Tĩnh. *Hiệu quả của hồ chứa nước thượng nguồn trong vai trò cắt giảm lũ chính vụ cho vùng hạ lưu sông Hương*. Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, 6/2017, trang 68-73, năm 2017.

iii. Nguyễn Thanh Hiền, Nguyễn Văn Tĩnh. *Cân bằng nước lưu vực sông Hồng - sông Thái Bình*. Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, 5/2017, trang 65-70, năm 2017.

iv. Nguyễn Thanh Hiền, Nguyễn Văn Tĩnh. *Giải pháp bảo vệ nguồn nước hệ thống thủy lợi Thác Huống*. Tạp chí Khoa học và Công nghệ Thủy lợi số 38 (5/2017), trang 82-86, năm 2017.

v. Nguyễn Văn Tĩnh. *Tác động của xâm nhập mặn tại vùng hạ du sông Mã và giải pháp giảm thiểu*. Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, 4/2017, trang 68-73, năm 2017.

vi. Nguyễn Văn Tĩnh. *Ô nhiễm nguồn nước trong hệ thống thủy lợi Bắc Nam Hà*. Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, 3/2017, trang 51-55, năm 2017.

vii. Nguyễn Văn Tĩnh. *Thủy lợi Việt nam ứng phó với biến đổi khí hậu, phục vụ tái cơ cấu nông nghiệp*. Tạp chí Khoa học và Công nghệ Thủy lợi số 37 (02/2017), trang 59-64, năm 2017.

viii. Nguyễn Văn Tĩnh. *Xây dựng kế hoạch điều tiết nước các hồ chứa thủy điện phục vụ gieo cấy vụ Đông Xuân 2016-2017 khu vực Trung du và đồng bằng Bắc Bộ*. Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, 1/2017, trang 14-20, năm 2017.

ix. Nguyễn Văn Tĩnh, Lê Văn Chính, Nguyễn Đức Việt. *Phân cấp quản lý, khai thác công trình thủy lợi vùng đồng bằng sông Cửu Long: Một tiếp cận dựa trên nhận thức cấp cộng đồng*. Tạp chí Khoa học và Công nghệ Thủy lợi số 32 (04/2016), trang 20-28, năm 2016.

x. Nguyễn Văn Tĩnh, Nguyễn Thị Kim Dung. *Kết quả nghiên cứu khả năng tiếp nhận nước thải của sông Vu Gia - Thu Bồn*. Tạp chí Khoa học và Công nghệ Thủy lợi, 29 (12-2015), trang 45-56, năm 2015.

xi. Nguyễn Văn Tĩnh, Lê Xuân Quang. *Kết quả tính toán cân bằng nước lưu vực Vu Gia - Thu Bồn*. Tạp chí Khoa học và Công nghệ Thủy lợi số 29 (12/2015), trang 34-44, năm 2015.

- Quốc tế:

i. Le Xuan Quang, Fukuda Shinji, Nakamura Kimihito, Nguyen Van Tinh, Nguyen Dang Ha, Hasegawa Kiyoshi, Pham Dinh Kien, Tran Hung, Ono Yumiko, Hirata Junya, Komatsu Hirota. *Proposal and practice of eco-friendly water and materials management which is compatible with improvement of rice yield and quality in paddy fields in Vietnam*. Conference Proceedings of the International Conference “Science and technology for water security, disaster reduction, and climate change adaptation” co-organized by Vietnam Academy for Water Resources and Agricultural Development Consultants Association of Japan; Hanoi 5 November 2019.

ii. Le Xuan Quang, Kimihito Nakamura, Tran Hung, Nguyen Van Tinh, et al. *Effect of organizational paddy water management by a water user group on methane and nitrous oxide emissions and rice yield in the Red River Delta, Vietnam*. International Journal of Agricultural Water Management, ISSN 0378-3774, volume 217, 20 May 2019; Pages 179–192, 2019.

iii. Nguyen Duc Viet, Nguyen Van Tinh, Nguyen Tung Phong, Dang Ngoc Hanh. *Optimizing Decentralization of Management and Exploitation of Irrigation Works in Quan Lo-Phung Hiep Region, Mekong River Delta*. Journal of Agricultural Science and Technology A, ISSN 2161-6256 (DOI:10.17265/2161-6256), volume 6, Number 5, Sep.-Oct.2016; Pages 314-323, 2016.

2.3. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (chương trình và đề tài tương đương cấp Bộ trở lên)

a) Tổng số chương trình, đề tài đã chủ trì/chủ nhiệm: 01 cấp Nhà nước; 03 cấp Bộ và tương đương.

b) Danh mục đề tài tham gia đã được nghiệm thu trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên đề tài, mã số, thời gian thực hiện, cấp quản lý đề tài, trách nhiệm tham gia trong đề tài*):

Đề tài cấp Nhà nước KC08-30/11-15. *Nghiên cứu xác định khả năng chịu tải và dòng chảy tối thiểu của lưu vực sông Vu Gia – Thu Bồn*, thời gian thực hiện 2013-2015, Bộ Khoa học và Công nghệ, Chủ nhiệm đề tài.

2.4. Công trình khoa học khác (nếu có)

a) Tổng số công trình khoa học khác:

Tổng số có: 02 sáng chế, giải pháp hữu ích

b) Danh mục bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích trong 5 năm trở lại đây (*tên tác giả, tên công trình, số hiệu văn bằng, tên cơ quan cấp*):

- Lê Xuân Quang, Nguyễn Văn Tinh, Trần Hưng, Lê Thế Hiếu, Phạm Thanh Bình. *Quy trình tưới tiêu khoa học cho lúa mùa vùng đồng bằng sông Hồng, tiết kiệm nước, giảm phát thải khí nhà kính*. Số 2347; Cục Sở hữu trí tuệ - Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Lê Xuân Quang, Nguyễn Văn Tinh, Lê Thế Hiếu, Trần Hưng, Phạm Thanh Bình. *Quy trình tưới tiêu khoa học cho lúa xuân vùng đồng bằng sông Hồng, tiết kiệm nước, giảm phát thải khí nhà kính*. Số 2348; Cục Sở hữu trí tuệ - Bộ Khoa học và Công nghệ.

2.5. Hướng dẫn nghiên cứu sinh (NCS) đã có quyết định cấp bằng tiến sĩ

a) Tổng số: 03 NCS đã hướng dẫn chính; 02 NCS đã hướng dẫn phụ

b) Danh sách NCS hướng dẫn thành công trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*Họ và tên NCS, đề tài luận án, cơ sở đào tạo, năm bảo vệ thành công, vai trò hướng dẫn*):

i. NCS Nguyễn Đức Việt, *Nghiên cứu xây dựng phương pháp hỗ trợ phân cấp quản lý khai thác công trình thủy lợi cho các tổ chức thủy lợi cơ sở vùng Quản lộ - Phụng Hiệp*, Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam, năm bảo vệ thành công: 2017, vai trò hướng dẫn chính.

ii. NCS Nguyễn Thái Hà, *Hạn hán và các giải pháp ứng phó với hạn hán khu vực duyên hải miền Trung Việt Nam*, năm bảo vệ thành công: 2019, vai trò hướng dẫn phụ.

3. Các thông tin khác

3.1. Danh mục các công trình khoa học chính trong cả quá trình (*Bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu...; khi liệt kê công trình, có thể thêm chú dẫn về phân loại tạp chí, thông tin trích dẫn...)*:

i. Le Xuan Quang, Kimihito Nakamura, Tran Hung, Nguyen Van Tinh, et al. *Effect of organizational paddy water management by a water user group on methane and nitrous oxide emissions and rice yield in the Red River Delta, Vietnam*. International Journal of Agricultural Water Management, ISSN 0378-3774, volume 217, 20 May 2019; Pages 179–192, 2019.

ii. Nguyễn Văn Tinh. *Dòng chảy tối thiểu - Cách tiếp cận và phương pháp xác định*. Nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật, 2017.

iii. Nguyễn Văn Tinh. *Tác động của xâm nhập mặn tại vùng hạ du sông Mã và giải pháp giảm thiểu*. Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn số tháng 4 năm 2017, ISSN 1859-4581, trang 68-73, 2017.

iv. Nguyen Duc Viet, Nguyen Van Tinh, Nguyen Tung Phong, Dang Ngoc Hanh. *Optimizing Decentralization of Management and Exploitation of Irrigation Works in Quan Lo-Phung Hiep Region, Mekong River Delta*. Journal of Agricultural Science and Technology A, ISSN 2161-6256, DOI:10.17265/2161-6256, volume 6, Number 5, Sep.-Oct.2016; Pages 314-323, 2016.

v. Nguyễn Văn Tinh. *Quy trình kỹ thuật tưới lúa tiết kiệm nước, giảm phát thải khí nhà kính - Công trình khoa học, công nghệ đặc biệt xuất sắc, có tính ứng dụng và khả năng nhân rộng cao*. Công nhận tại Quyết định số 919/QĐ-TCTL-VP ngày 26/12/2014 của Tổng cục Thủy lợi, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3.2. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước (nếu có):

.....

3.3. Các thông tin về chỉ số định danh ORCID, hồ sơ Google scholar, H-index, số lượt trích dẫn (nếu có):

.....

3.4. Ngoại ngữ

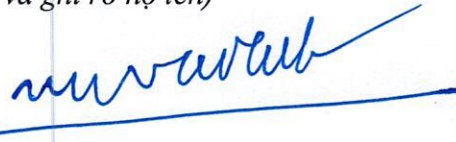
- Ngoại ngữ thành thạo phục vụ công tác chuyên môn: Tiếng Anh
- Mức độ giao tiếp bằng tiếng Anh: Tốt

Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 30 tháng 5 năm 2020

NGƯỜI KHAI

(Ký và ghi rõ họ tên)



Nguyễn Văn Tĩnh